

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG ĐIỀN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/DS-ST

Ngày: 10/8/2023

"V/v Tranh hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Quang Trung

2. Ông Võ Văn Tường

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thanh Thảo - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 87/2023/QĐST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S.

Trụ sở: Số B - B N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vương Văn K - Theo giấy ủy quyền số 32/2023/GUQ - PGD ngày 13/7/2023; Địa chỉ: Số B - B đường P, ấp T, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

Bị đơn: Ông Huỳnh Tuấn A, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 16/6/2022 nguyên đơn Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S (gọi tắt là Ngân hàng), khởi kiện tranh chấp hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng đối với bị đơn ông Huỳnh Tuấn A. Với nội dung yêu cầu như sau:

Ngày 14/12/2018 Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S ký hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng với ông Huỳnh Tuấn A, căn cứ vào thu nhập của ông A, ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông A đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 35.925.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt đến nay ông A đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 33.557.000 đồng. Do ông A vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền là 43.094.786 đồng (trong đó nợ gốc 22.655.098 đồng, tiền lãi quá hạn tính đến ngày 17/7/2023 là 20.439.688 đồng) và lãi phát sinh cho đến khi cho đến khi bị đơn thanh toán xong nợ.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn ông A nhiều lần đến Tòa án để tham gia giải quyết vụ án theo quy định của luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, bị đơn ông A vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được giữa các bên đương sự, do đó, vụ án được đưa ra xét xử công khai theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ phát biểu ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật.

Về tố tụng: Bị đơn ông Huỳnh Tuấn A đã được Tòa án tiến hành niêm yết, triệu tập hợp lệ, tuy nhiên ông A vắng mặt không rõ lý do nên đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định.

Về nội dung: Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng giữa Ngân hàng với ông Huỳnh Tuấn A được thỏa thuận trên cơ sở tự nguyện, đúng với quy định pháp luật, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn có đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền 43.094.786 đồng theo hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ngày 14/12/2018 là có căn cứ nên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện này của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Tuấn A trả nợ theo hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng nên quan hệ pháp luật được xác định là "tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Bị đơn có địa chỉ cư trú tại ấp T, xã G, huyện

P, thành phố Cần Thơ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Huỳnh Tuấn A đã được Tòa án tiến hành niêm yết, triệu tập hợp lệ mời đến Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ để tham gia giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên phía ông A vẫn vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng giữa Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S và ông Huỳnh Tuấn A được thỏa thuận trên cơ sở tự nguyện, đúng với quy định pháp luật tại Điều 91, 94, 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S và ông Huỳnh Tuấn A ký hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ngày 14/12/2018, ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng cho ông A với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng, sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông A đã thực hiện giao dịch với tổng số tiền là 35.925.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt đến nay ông A đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 33.557.000 đồng. Sau đó ông A không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ như hai bên thỏa thuận. Ông A đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S có đơn khởi kiện yêu cầu buộc bị đơn ông A phải trả cho nguyên đơn số tiền 43.094.786 đồng (trong đó nợ gốc 22.655.098 đồng, tiền lãi quá hạn tính đến ngày 17/7/2023 là 20.439.688 đồng) và lãi phát sinh cho đến khi cho đến khi bị đơn thanh toán xong nợ là có căn cứ xem xét nên đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Huỳnh Tuấn A phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Nguyên đơn Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Về quyền kháng cáo của đương sự được thực hiện theo quy định tại Điều 271, Điều 272, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26; Khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 92; Điều 147; Điều 150; Điều 227; Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 351; Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự.

Điều 91; Điều 94; Điều 95 của Luật tổ chức tín dụng.

Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S đối với bị đơn ông Huỳnh Tuấn A.

Buộc ông Huỳnh Tuấn A trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S số tiền là 43.094.786 đồng (trong đó nợ gốc 22.655.098 đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 17/7/2023 là 20.439.688 đồng) khi án có hiệu lực.

Ông Huỳnh Tuấn A còn phải trả lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Huỳnh Tuấn A phải chịu 2.154.739 đồng (hai triệu một trăm năm mươi bốn ngàn bảy trăm ba mươi chín đồng)

Ngân hàng TMCP S được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007771 ngày 20/02/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

3/ Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- Các đương sự
- TAND thành phố Cần Thơ
- VKSND huyện Phong Điền
- THA huyện Phong Điền
- Lưu.

Nguyễn Thị Cúc Lan